

Bản án số: 54/2021/HS-PT  
Ngày 28-01-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Lê Công Huân

***Các Thẩm phán:***

1. Ông Vũ Tất Trình

2. Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Trọng H – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Trung Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 555/2020/TLPT-HS ngày 11 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo Trần Tiến H, do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, đối với bản án hình sự sơ thẩm số 89/2020/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Bị cáo bị kháng nghị:***

Trần Tiến H; Sinh năm: 1989, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: Không đăng ký hộ khẩu thường trú; Chỗ ở: Không có nơi ở nhất định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 3/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Minh Ch và bà Nguyễn Thị Thu H; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không;

**Tiền án:**

+ Ngày 28/9/2009 bị Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 năm tù về tội “Cướp tài sản”, tại bản án số 200/2009/HSST;

+ Ngày 22/12/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tại bản án số 383/2009/HSST;

Tổng hợp hình phạt của hai bản án, buộc bị cáo PHH chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 10 năm 06 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/11/2018.

Nhân thân:

+ Ngày 07/12/2004 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm đưa vào trại giáo dưỡng về tội “Cố ý gây thương tích”, tại bản án số 2061/HSST;

Bị bắt tạm giam từ ngày 23/5/2020 – Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có bị hại không kháng cáo, không bị kháng cáo kháng nghị, nên không triệu tập.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 22/5/2020 Trần Tiến H điều khiển xe mô tô biển số 62N1 - 5014 đến nhà số 6/3/1B Tân H, Phường 1, Quận 11 tìm gặp bạn gái là Nguyễn Thị Ngọc Phương đang làm việc tại đây. Khi gặp thì hai người cãi nhau nên Phương bỏ đi. H điều khiển xe mô tô đi tìm nH không gặp Phương, nên quay lại nhà số 6/3/1B Tân H đứng đợi Phương.

Khoảng 22 giờ cùng ngày, anh Lê Thành D điều khiển xe mô tô biển số 54S4 – 8445 chở bạn là Nguyễn Nhật H về nhà của H. Khi đến trước nhà H, anh D ngồi trên xe còn H xuống xe đứng trước cửa nhà gọi chờ người thân ra mở cửa. Lúc này H đi bộ tới hỏi anh D “Mày có đi với Phương không”, anh D trả lời “Không biết”. Do ghen tuông nên H dùng tay đánh vào mặt anh D làm anh D té ngã xuống đường nH không bị thương tích gì. H dựng xe mô tô biển số 54S4 – 8445 của anh D lên dắt xe đi về phía nhà số 6/3/1B Tân H. Thấy vậy anh H ngăn cản tri hô còn anh D rút chìa KH xe ra khỏi ổ KH nH do ổ KH xe bị hư nên công tắc xe vẫn mở. Anh Trang Thanh HH đang đứng gần đó can ngăn không cho H và D đánh nhau. H vẫn tiếp tục dẫn xe đi về phía nhà số 6/3/1B Tân H để làm rõ việc D có chở Phương không. Trên đường dắt xe đi H thấy công tắc điện của xe vẫn mở, H nảy sinh ý định chiếm đoạt xe nên nổ máy xe bỏ chạy. Anh D chạy bộ đuổi theo nH không được, nên đến Công an Phường 11, Quận 11 trình báo.

Tại bản Kết luận số 72/KLĐGTS ngày 23 tháng 7 năm 2020, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Quận 11 kết luận: Chiếc xe mô tô hiệu Honda Wave RS màu xanh, biển số 54S4 – 8445 trị giá 7.000.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2020/HSST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Trần Tiến H phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Tiến H 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/5/2020.

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Trần Tiến H không kháng cáo.

Ngày 30 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định kháng nghị số 63/QĐ-VKS, kháng nghị Bản án hình sự sơ thẩm số 89/2020/HSST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân Quận 11 đã xét xử đối với bị cáo Trần Tiến H về tội “Cướp giật tài sản”. Đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng hủy toàn bộ bản án sơ thẩm số 89/2020/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra lại theo thủ tục chung.

\* Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Trần Tiến H thừa nhận hành vi chiếm đoạt chiếc xe mô tô của anh D đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử. Tuy nhiên bị cáo khai khi thấy anh D đang ngồi trên xe mô tô, do mới sử dụng ma túy nên bị cáo bị ảo giác, nghĩ anh D là người chở bạn gái của bị cáo đi, nên đi tới tát vào má anh D, do anh D né tránh nên mất thăng bằng mới bị té ngã, sau đó bị cáo và anh D dựng xe lên rồi cãi nhau vì bị cáo nghi anh D trộm cắp xe của người khác. Khi bị cáo dắt xe về phía nhà 6/3/1B Tân H, anh D giằng co với bị cáo thì bị cáo nói “Tao không lấy xe của mày đâu đi qua đây nói chuyện”, anh D bỏ tay ra, bị cáo tiếp tục dắt xe đi thì thấy đèn công tắc xe vẫn mở, do ảo giác thôi thúc lấy xe của bị hại đi tìm bạn gái, nên bị cáo lên xe nổ máy chạy đi.

Bị cáo không tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giữ nguyên tội danh và hình phạt tại bản án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc xét xử vụ án như sau:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định bị cáo Trần Tiến H sau khi dùng tay đánh vào mặt anh Lê Thành D làm

anh D ngã xuống đường đã chiếm đoạt xe mô tô của anh D. Hành vi này của bị cáo Trần Tiến H đã phạm vào tội “Cướp tài sản” hoặc “Công nhiên chiếm đoạt tài sản”. Bản án sơ thẩm nhận định “...bị cáo Trần Tiến H đã có hành vi nhanh chóng chiếm đoạt xe mô tô hiệu Honda Wave RS màu xanh, biển số 54S4-8445, trị giá 7.000.000 đồng của anh D rồi tẩu thoát” mà không đề cập đến hành vi bị cáo tấn công anh D trước đó là có thiếu sót.

Ngoài ra, vụ án còn một số mâu thuẫn trong nội dung lời khai của bị cáo Trần Tiến H và bị hại Lê Thành D nH chưa được cấp sơ thẩm giải quyết toàn diện như:

+ Đối với bị cáo H, tại các Biên bản ghi lời khai ngày 23/5/2020, Biên bản ghi lời khai ngày 26/5/2020, Biên bản hỏi cung bị can ngày 28/5/2020 (do Kiểm sát viên lập); Biên bản hỏi cung bị can ngày 14/7/2020 và Biên bản hỏi cung bị can ngày 18/8/2020 có sự mâu thuẫn bởi bị cáo H khai nhận thời điểm chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển số 54S4-8445 của anh Lê Thành D thì trước đó bị cáo H có sử dụng ma túy nên bị ảo giác do sử dụng ma túy nên không nhớ rõ sự việc. Tuy nhiên, tại biên bản ghi lời khai ngày 23/5/2020, bị cáo H có khai sau khi đánh bị hại D té ngã xuống đường, bị cáo H dựng xe của bị hại D lên để hỏi nguồn gốc xe.

+ Đối với bị hại Lê Thành D, tại các biên bản ghi lời khai ngày 23/5/2020, ngày 02/6/2020 đều khai “... thấy bị cáo H đẩy xe mô tô biển số 54S4-8445 vào nhà số 6/3/1B đường Tân H, Phường 1, Quận 11 nên nghĩ rằng bị cáo H sẽ quay ra nói chuyện nên anh D đứng trước cửa nhà anh H đợi nH sau đó thấy bị cáo H dắt xe ra khỏi cổng và đề máy xe chạy đi..”, phù hợp với lời khai của người làm chứng Trang Thanh HH, anh HH khai có can ngăn khi trông thấy bị cáo và bị hại cãi nhau, sau đó anh HH trông thấy “... bị cáo H dắt chiếc xe mô tô biển số 54S4-8445 vào cổng nhà số 6/3/1B đường Tân H, Phường 1, Quận 11...”.

Ngoài ra, người làm chứng anh Nguyễn Nhật H khai tại biên bản ghi lời khai ngày 22/5/2020 “... anh thanh niên vào hẻm nhỏ một lúc thì lấy ra một chùm chìa KH mở KH xe của D và chạy đi mất...”; phù hợp với lời khai của bị hại D và người làm chứng HH.

Tuy nhiên, bản án sơ thẩm xác định “...bị cáo H tiếp tục dẫn xe 54S4-8445 đến nhà số 6/3/1B đường Tân H, Phường 1, Quận 11 để làm rõ việc anh D có chở Phương không. Trên đường đẩy xe thì bị cáo H thấy công tắc điện của xe vẫn còn mở nên nảy sinh ý định chiếm đoạt xe này nên nổ máy xe bỏ chạy...”. Việc nhận định này là chưa đầy đủ, khách quan để đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo Trần Tiến H. Do đó, cần pHH hủy toàn bộ bản án Hình sự sơ thẩm số 89/2020/HS-ST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân Quận 11 để điều tra lại.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355; điểm a, b khoản 1 Điều 358 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng nghị số 63/QĐ-VKS ngày 30/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Hủy toàn bộ bản án sơ thẩm số 89/2020/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra lại theo thủ tục chung.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Theo bản án sơ thẩm: Khoảng 22 giờ ngày 22/5/2020, trong lúc đứng chờ bạn gái là Nguyễn Thị Ngọc Phương trước nhà số 6/3/1B Tân H, Phường 1, Quận 11 thì Trần Tiến H nhìn thấy anh Lê Thành D điều khiển xe mô tô chở bạn là Nguyễn Nhật H về nhà của H tại số 6/1C Tân H, Phường 1, Quận 11. Khi đến trước nhà H, anh D ngồi trên xe còn H xuống xe đứng trước cửa chờ người thân ra mở cửa. H đi bộ tới hỏi anh D “Mày có đi với Phương không”, anh D trả lời “Không biết”, H dùng tay đánh vào mặt anh D làm anh D và xe mô tô ngã xuống đường. H dựng xe mô tô biển số 54S4 – 8445 của anh D lên dắt xe đi về phía nhà số 6/3/1B Tân H. Thấy vậy anh H ngăn cản tri hô còn anh D rút chìa KH xe ra khỏi ổ KH nH do ổ KH xe bị hư nên công tắc xe vẫn mở. Anh Trang Thanh HH đang đứng gần đó can ngăn không cho H và D đánh nhau nH H vẫn tiếp tục dắt xe đi về phía nhà số 6/3/1B Tân H. Trên đường dắt xe đi thấy công tắc điện của xe vẫn mở, H nảy sinh ý định chiếm đoạt xe nên nổ máy xe bỏ chạy. Anh D chạy bộ đuổi theo nH không được.

Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Trần Tiến H về tội “Cướp giật tài sản” theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và tuyên phạt bị cáo 02 năm tù.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo H không kháng cáo. Ngày 30/9/2020 Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định kháng nghị bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận 11. Kháng nghị của Viện kiểm sát trong hạn luật định, nên được chấp nhận xem xét.

[2] Xét nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Trần Tiến H có hành vi dùng tay đánh vào mặt anh Nguyễn Thành D đang ngồi trên xe mô tô dựng trước nhà số 6/1C Tân H, làm anh D và xe mô tô ngã xuống đường. H dựng xe mô tô của anh D lên dắt đi, bị ngăn cản tri hô nH H vẫn tiếp tục dắt xe đi về phía nhà số 6/3/1B Tân H, sau đó lên xe nổ máy chạy thoát. Bản án sơ thẩm nhận định “...bị cáo Trần Tiến H đã có hành vi nhanh chóng chiếm đoạt xe mô tô hiệu Honda Wave RS màu xanh của anh D rồi tẩu thoát” mà không đề cập đến hành vi bị cáo tấn công anh D trước đó, việc bị cáo dùng vũ lực có làm cho bị hại sợ

hải lâm vào tình trạng không thể chống cự được hay không. Mặt khác bị hại Lê Thành D khai khi đang đứng trước nhà H thì H dắt xe của bị hại vào nhà số 6/3/1B Tân H, nghĩ rằng H dắt xe vào xong quay ra nói chuyện, nH sau đó lại thấy H dắt xe ra rồi lấy chìa KH mở KH xe rồi nổ máy chạy đi (BL 101, 103). Những người chứng kiến sự việc là anh Nguyễn Nhật H và anh Trang Thanh HH khai thấy H dắt xe biển số 54S4 – 8445 vào nhà số 6/3/1B Tân H, sau đó dắt xe ra, lấy chìa KH mở KH xe rồi nổ máy chạy đi (BL 93, 97, 99), phù hợp với lời khai của bị hại.

Án sơ thẩm xác định trên đường dắt xe từ trước nhà Hòa sang nhà 6/3/1B Tân H, bị cáo thấy đèn công tắc xe vẫn sáng nên lên xe nổ máy chạy đi là không phù hợp với lời khai của bị hại và những người chứng kiến sự việc.

Như vậy về thời điểm và cách thức bị cáo H chiếm đoạt xe của bị hại thì lời khai của bị cáo H mâu thuẫn với lời khai của bị hại và những người chứng kiến sự việc. Cấp sơ thẩm chưa làm rõ H có dắt xe biển số 54S4 – 8445 vào nhà số 6/3/1B Tân H hay không, nguyên nhân vì sao bị hại lại chấp nhận để bị cáo dắt xe đi ? Bị cáo có hành vi đe dọa hay uy hiếp tinh thần bị hại hay không? sau đó bị cáo lại dắt ra ngoài rồi dùng chìa KH mở KH công tắc xe nổ máy tẩu thoát, mục đích dắt xe vào nhà để làm gì?

Từ những phân tích nhận định nêu trên, nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo H có dấu hiệu của tội phạm khác với tội đã tuyên trong bản án sơ thẩm. Việc điều tra truy tố ở cấp sơ thẩm chưa đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được, nên có cơ sở chấp nhận Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh. Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 89/2020/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh. Giao hồ sơ vụ án về cho cấp sơ thẩm để điều tra lại theo thủ tục chung.

[4] Bị cáo không PHH chịu án phí hình sự phúc thẩm

Vì các lẽ trên:

## **QUYẾT ĐỊNH**

[1] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận Kháng nghị số 63/QĐ-VKS ngày 30/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Hủy toàn bộ bản án sơ thẩm số 89/2020/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chuyển hồ sơ vụ án về cho Tòa án nhân dân Quận 11. Thành phố Hồ Chí Minh chuyển hồ sơ cho Viện Kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra lại theo thủ tục chung.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Tiến H cho đến khi Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh thụ lý lại vụ án.

[2] Bị cáo không pHH chịu án phí hình sự phúc thẩm

[3] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nội nh:**

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp Cao tại TP.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- VKSND Quận 11 (1)
- P.PC 53 - CATP; (1)
- Bị cáo; (1)
- Sở Tư pháp (1)
- THA Quận 11; (2)
- TAND Quận 11; (2)
- Công an Quận 11; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (26) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHỨC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Công Huân**